

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN U M T
TỈNH KIÊN GIANG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: **22/2022/HS-ST**

Ngày: 26.8.2022

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN U M T, TỈNH KIÊN GIANG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa : Ông **Nguyễn Tấn Lợi**

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông **Lâm Tấn Đạt**

2. Ông **Lê Hoàng Vũ**

Thư ký phiên tòa: Bà Trần Thị Tú Nguyên – Thư ký Tòa án nhân dân huyện U M T, tỉnh Kiên Giang.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện U M T, tỉnh Kiên Giang tham gia phiên tòa: Ông **Tôn Minh Nhật** - Kiểm sát viên.

Ngày 26 tháng 8 năm 2022, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện U M T, tỉnh Kiên Giang. Tòa án nhân dân huyện U M T, tỉnh Kiên Giang tiến hành mở phiên tòa xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 21/2022/TLST-HS, ngày 08 tháng 7 năm 2022, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 22/2022/QĐXXST-HS ngày 08 tháng 8 năm 2022 đối với bị cáo:

Bùi Văn K, sinh năm 1983;

Nơi sinh: huyện V Th, tỉnh Kiên Giang;

Nơi ĐKKHKT: Ấp V, xã V H, huyện U M T, tỉnh Kiên Giang

Nơi cư trú: Ấp H, xã H C, huyện U M T, tỉnh Kiên Giang;

Nghề nghiệp: buôn bán; trình độ văn hóa 8/12; dân tộc kinh; giới tính nam; quốc tịch Việt Nam;

Con ông Bùi Văn X, sinh năm 1939 và bà Trần Thị H, sinh năm 1936;

Vợ Danh Thị Chúc L, sinh năm 1984 (đã ly hôn); con 02 người lớn nhất sinh năm 2002 và nhỏ nhất sinh năm 2007;

Tiền sự: không;

Tiền án: 01 tiền án tại Bản án số 34/2013/HS-ST ngày 13/8/2013 bị Tòa án nhân dân huyện U M T, tỉnh Kiên Giang xử phạt 10.000.000đ về tội Đánh bạc, bị cáo chưa thi hành, chưa được xóa án tích.

Và bị cáo có nhân thân xấu tại Bản án số 10/2016/HS-ST ngày 01/3/2016 bị Tòa án nhân dân huyện U M T, tỉnh Kiên Giang xử phạt 03 năm cải tạo không giam giữ về tội Cố ý gây thương tích, bị cáo chấp hành xong, đã xóa án tích.

Theo Quyết định số 1068/QĐ-UBND ngày 11/5/2004 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh Kiên Giang đưa bị cáo vào cơ sở giáo dục bắt buộc thời gian 24 tháng về hành vi Gây rối trật tự công cộng, bị cáo đã thi hành xong.

Bị cáo bị bắt tạm giam ngày 08/4/2022 đến ngày 13/6/2022 bị cáo được tại ngoại cho đến nay (có mặt).

* Bị hại: Ông **Lê Hoàng C**, sinh năm 1996 (có mặt)

Địa chỉ cư trú: Ấp C N, xã B M, huyện V Th, tỉnh Kiên Giang

* Người làm chứng: 1/ Trần Quốc N, sinh năm 1976 (vắng)

2/ Lê Minh T, sinh năm 1986 (vắng mặt)

3/ Lê Minh Kh, sinh năm 1991 (vắng mặt)

Đồng cư trú: Ấp H, xã H C, huyện U M T, tỉnh Kiên Giang

4/ Trịnh Văn M, sinh năm 1995 (vắng mặt)

Nơi cư trú: Ấp G, xã V B B, huyện V Th, tỉnh Kiên Giang

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau: Do giữa Bùi Văn K và Lê Hoàng C, sinh năm 1996, hộ khẩu thường trú ấp C N, xã B M, huyện V Th, tỉnh Kiên Giang có mâu thuẫn từ trước nên vào khoảng 13 giờ 35 phút ngày 13/01/2022, K lấy dao (loại dao bầu) rồi lên xe mô tô biển kiểm soát 54L1-2512 điều khiển đến quán cà phê của Trần Thế Minh thuộc ấp H, xã H C, huyện U M T để tìm C. Khi đến nơi, K thấy C đang nằm võng trước nhà nuôi gà của Minh nên dừng xe lại đậu cách chỗ C nằm võng khoảng 7,8 mét rồi đi vào gặp C. K hỏi “thằng nào đòi lấy tiền gà của tao”, C trả lời “ông đừng có nói là đánh tôi à nghe”, K nói “tao đánh mày làm gì, tao chém mày nè”. Nói xong K ra xe lấy cây dao bầu trên võng xe, K cầm dao tay phải đi vào chém C, lúc này C dùng ghế nhựa đỡ lại và lùi về phía sau đến khi đụng vào bội gà dẫn đến té ngã xuống đất. K tiến tới dùng dao chém trúng vào cẳng chân trái của C 01 nhát làm chảy máu gây thương tích. Sau đó, K cầm dao đi

về nhà còn C được Trịnh Văn M và Lê Minh T đưa đến Trạm y tế xã khâu vết thương và chuyển lên Bệnh viện Đa khoa tỉnh Kiên Giang điều trị. Đến 15 giờ ngày 13/01/2022, K đến cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện U M T đầu thú.

Kết luận giám định pháp y về thương tích số 190/KL-PY ngày 04/4/2022 của Trung tâm pháp y tỉnh Kiên Giang kết luận Lê Hoàng C – năm sinh 1996, địa chỉ ấp Cái Nứa, xã Bình Nam, huyện V Th, tỉnh Kiên Giang như sau:

1. Dấu hiệu chính qua giám định:

- Sẹo vùng cẳng chân trái.

- Đứt cơ chày trước; Đứt động mạch chày trước và tĩnh mạch chày trước đã được phẫu thuật khâu nối động, tĩnh mạch chày trước, khâu nối cơ; Vết thương tạo sẹo xơ dính, tạo mô xơ chèn ép dây thần kinh mác chung trái (Thần kinh hông khoeo ngoài) phải phẫu thuật gỡ dính dây thần kinh mác chung trái. Hiện tại tổn thương hoàn toàn dây thần kinh mác chung trái (Thần kinh hông khoeo ngoài).

2. Tỷ lệ tổn thương cơ thể do thương tích gây nên hiện tại là: 32% (Ba mươi hai phần trăm).

3. Vật gây thương tích: vật sắc.

4. Về thẩm mỹ và chức năng bộ phận cơ thể:

- Về thẩm mỹ: không có quy định thương tích gây ảnh hưởng thẩm mỹ.

- Chức năng bộ phận cơ thể: Thương tích gây hạn chế chức năng vận động chân trái mức độ ít.

*** Việc thu giữ, tạm giữ tài liệu, đồ vật vật chứng vụ án:**

Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện U M T thu giữ 01 (một) cây dao bầu có tổng chiều dài 38,5 cm, phần cán dao bằng gỗ dài 16 cm, trên cán dao có một khâu kim loại màu trắng dài 1,3 cm, phần lưỡi dao bằng kim loại màu đen và trắng dài 22,5 cm, nơi rộng nhất dài 10 cm, mũi nhọn, gồm một bề sóng dao và một bề lưỡi, dao đã qua sử dụng.

Tại bản Cáo trạng số 22/CT-VKSUMT ngày 07/7/2022 Viện kiểm sát nhân dân huyện U M T, tỉnh Kiên Giang đã truy tố bị cáo Bùi Văn K về tội: “Cố ý gây thương tích” theo quy định tại điểm c khoản 3 Điều 134 của Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa: Đại diện Viện kiểm sát vẫn giữ nguyên quan điểm bản Cáo trạng và đề nghị Hội đồng xét xử:

Tuyên bố bị cáo Bùi Văn K phạm tội Cố ý gây thương tích.

Áp dụng điểm c khoản 3 Điều 134; điểm b,s khoản 1,2 Điều 51 điểm h khoản 1 Điều 54 và Điều 38 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Xử phạt bị cáo Bùi Văn K từ 02 năm đến 02 năm 06 tháng tù.

Về biện pháp tư pháp: Áp dụng Điều 47 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017, Điều 106 Bộ luật Tố tụng Hình sự năm 2015, đề nghị Hội đồng xét xử tịch thu tiêu hủy vật chứng nêu trên, do bị cáo sử dụng vào mục đích phạm tội và không còn giá trị để sử dụng.

Về trách nhiệm dân sự: Bị hại Lê Hoàng C và bị cáo thỏa thuận, bị cáo Bùi Văn K bồi thường các chi phí: tiền thuốc, chi phí khám chữa bệnh 25.237.000 đồng, tiền công lao động 90 ngày x 200.000 đồng = 18.000.000 đồng, tiền bị tổn thất tinh thần 30.000.000 đồng. Tổng cộng là 73.237.000 đồng; qua đó bị cáo K đã khắc phục được 30.000.000 đồng.(bị hại đã nhận 20.000.000 đồng) còn lại 10.000.000 đồng hiện Chi cục thi hành án dân sự huyện U M T đang quản lý. Bị cáo K tiếp tục bồi thường thêm cho bị hại C số tiền là 53.237.000 đồng. (trong đó 10.000.000 đồng thi hành án đang quản lý).

Bị cáo K thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội như Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện U M T đã truy tố. Bị cáo không có ý kiến tranh luận.

Bị hại C không có ý kiến tranh luận.

Tại phần nói lời sau cùng, bị cáo trình bày: Bị cáo xin giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tính hợp pháp của các hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên, người bào chữa:

Về hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan điều tra Công an huyện U M T, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện U M T, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo và những người tham gia tố tụng khác không có người nào có ý kiến và khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về hành vi bị truy tố của bị cáo: Trong quá trình điều tra, tại phiên tòa qua kết quả thẩm vấn, lời khai bị cáo, cùng các chứng cứ đã thu thập được có trong hồ sơ thể hiện: Khoảng 13 giờ 35 phút ngày 13/01/2022, Bùi Văn K có hành vi dùng dao (loại dao

bầu) chém trúng vào cẳng chân trái của Lê Hoàng C 01 nhát làm chảy máu gây thương tích, tỷ lệ tổn thương cơ thể của C hiện tại là 32% (Ba mươi hai phần trăm).

Lời nhận tội của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai tại cơ quan điều tra, nội dung bản Cáo trạng, Biên bản khám nghiệm hiện trường ngày 18/02/2022 và tại bản Kết luận giám định pháp y về thương tích số 190/KL-PY ngày 04/4/2022 của Trung tâm pháp y tỉnh Kiên Giang kết luận bị hại Lê Hoàng C bị giảm do thương tích gây nên hiện tại là 32% (ba mươi hai phần trăm);

Dụng cụ bị cáo dùng gây thương tích cho bị hại là một cây dao (loại dao bầu chặt thịt) có tổng chiều dài 38,5 cm, phần lưỡi dao bằng kim loại là hung khí nguy hiểm. Do đó có đủ cơ sở kết luận bị cáo Bùi Văn K phạm tội “Cố ý gây thương tích” quy định tại điểm c khoản 3 Điều 134 của Bộ luật hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017.

[3] Về tính chất, mức độ nghiêm trọng của hành vi phạm tội, Hội đồng xét xử nhận thấy:

Giữa bị cáo và bị hại có mâu thuẫn trong việc đá gà cá cược thắng thua bằng tiền xảy ra cự cãi và bị cáo nghĩ bị hại là bạn của Ng người trong nhóm đã chém Tr và Nh (là cháu của bị cáo) chết, nên bị cáo dùng dao (loại dao bầu chặt thịt heo) chém một nhát trúng vào cẳng chân trái của bị hại gây thương tích. Hành vi của bị cáo thể hiện tính hung hăng, xem thường sức khỏe của bị hại, gây tâm lý hoang mang và dư luận xấu trong quần chúng nhân dân, làm mất trật tự trị an tại địa phương.

Do đó cần phải xử bị cáo một mức án nghiêm tương xứng với hành vi phạm tội của bị cáo gây ra để có đủ thời gian cải tạo, giáo dục bị cáo trở thành người tốt, sống có ích cho xã hội, thể hiện tính nghiêm minh của pháp luật và phòng ngừa chung.

[4] Về các tình tiết tăng nặng, tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo:

- Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo K có tình tiết tăng nặng theo quy định tại điểm h khoản 1 Điều 52 của Bộ luật hình sự.

- Về tình tiết giảm nhẹ: Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, đã khắc phục một phần hậu quả cho bị hại, khi phạm tội bị cáo đã đầu thú; Cha bị cáo Bùi Văn X và mẹ bị cáo Trần Thị H có công cách mạng được tặng Huân chương kháng chiến chống Mỹ cứu nước. Hội đồng xét xử thống nhất áp dụng điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự đối với bị cáo.

[5] Quan điểm của đại diện Viện kiểm sát huyện U M T về tội danh và đề nghị Hội đồng xét xử xử phạt bị cáo từ 02 năm đến 02 năm 06 tháng tù là có cơ sở hội đồng xét xử chấp nhận.

Bị cáo K ý kiến xin giảm nhẹ hình phạt. Hội đồng xét xử xem xét khi nghị án.

[6] Về các vấn đề khác:

- Về biện pháp tư pháp: Áp dụng Điều 47 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017, Điều 106 Bộ luật Tố tụng Hình sự năm 2015, Hội đồng xét xử tịch thu sung tiêu hủy các vật chứng đã thu giữ theo Quyết định chuyển giao vật chứng số 19/QĐ-VKSUMT ngày 07/7/2022 của Viện kiểm sát nhân dân huyện U M T, tỉnh Kiên Giang, do bị cáo sử dụng vào mục đích phạm tội và không còn giá trị để sử dụng.

- Về trách nhiệm dân sự: Bị hại Lê Hoàng C và bị cáo thỏa thuận, bị cáo Bùi Văn K bồi thường các chi phí, tiền thuốc khám chữa bệnh 25.237.000 đồng, tiền công lao động 90 ngày x 200.000 đồng = 18.000.000 đồng, tiền bị tổn thất tinh thần 30.000.000 đồng. Tổng cộng là 73.237.000 đồng. Bị cáo K đã khắc phục được 30.000.000 đồng. (bị hại đã nhận 20.000.000 đồng) còn lại 10.000.000 đồng hiện thi hành án đang quản lý. Bị cáo K tiếp tục bồi thường thêm cho bị hại C số tiền là 53.237.000 đồng. (trong đó 10.000.000 đồng thi hành án đang quản lý).

Căn cứ Điều 590 Bộ luật Dân sự Hội đồng xét xử buộc bị cáo K tiếp tục bồi thường cho bị hại C số tiền 53.237.000 đồng (trong đó 10.000.000 đồng thi hành án đang quản lý).

- Về án phí hình sự sơ thẩm: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm và dân sự giá ngạch theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ vào điểm c khoản 3 Điều 134; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51, điểm h khoản 1 Điều 52, khoản 1 Điều 54 và Điều 38 của Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017.

2. Tuyên bố: Bị cáo Bùi Văn K phạm tội “Cố ý gây thương tích”.

Xử phạt: Bị cáo Bùi Văn K 02 năm 06 tháng tù. Thời điểm chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị cáo chấp hành án. Khấu trừ thời gian bị cáo bị bắt tạm giam từ ngày 08/4/2022 đến ngày 13/6/2022.

3. Về trách nhiệm dân sự:

Ghi nhận sự tự nguyện thỏa thuận giữa bị cáo Bùi Văn K và bị hại Lê Hoàng C là bị cáo Bùi Văn K bồi thường cho bị hại Lê Hoàng C số tiền gồm:

Tiền thuốc, chi phí điều trị: 25.237.000 đồng.

Tiền mất thu nhập: 90 ngày x 200.000 đồng/ ngày = 18.000.000 đồng.

Tiền tổn thất tinh thần: 30.000.000 đồng.

Tổng cộng: 73.237.000 đồng (bảy mươi ba triệu hai trăm ba mươi bảy ngàn đồng chẵn).

Khấu trừ số tiền bị cáo K đã khắc phục trước là 20.000.000đ (bị hại đã nhận) và 10.000.000 đồng bị cáo nộp tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện U M T theo lai thu số 0002285 ngày 25/8/2022).

Số tiền còn lại bị cáo K tiếp tục bồi thường cho bị hại C là 43.237.000 đồng.

Kể từ ngày Bản án có hiệu lực pháp luật, bị hại có đơn yêu cầu thi hành án, mà bị cáo chưa thi hành, hoặc thi hành chưa dứt số tiền trên, thì còn phải chịu lãi suất với mức lãi suất theo quy định tại khoản 2 Điều 468 BLDS 2015 cho đến khi thi hành xong.

4. Về biện pháp tư pháp:

Áp dụng Điều 47 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017, Điều 106 Bộ luật Tố tụng Hình sự năm 2015, Hội đồng xét xử:

Tịch thu tiêu hủy các vật chứng:

01 (một) cây dao bầu có tổng chiều dài 38,5 cm, phần cán dao bằng gỗ dài 16 cm, trên cán dao có một khâu kim loại màu trắng dài 1,3 cm, phần lưỡi dao bằng kim loại màu đen và trắng dài 22,5 cm, nơi rộng nhất dài 10 cm, mũi nhọn, gồm một bề sóng dao và một bề lưỡi, dao đã qua sử dụng.

Theo Quyết định chuyển giao vật chứng số 19/QĐ-VKSUMT ngày 07/7/2022 của Viện kiểm sát nhân dân huyện U M T, tỉnh Kiên Giang

5. Án phí hình sự sơ thẩm: Áp dụng Điều 136 của Bộ luật tố tụng hình sự; các Điều 6, 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội, bị cáo Bùi Văn K phải nộp án phí hình sự sơ thẩm là 200.000đ (Hai trăm nghìn đồng) và 5% án phí giá ngạch là 2.161.800 đồng. (trên số tiền bồi thường)

6. Quyền kháng cáo: Bị cáo, bị hại có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

“Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc

cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và Điều 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự”.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Kiên Giang;
- VKSND tỉnh Kiên Giang;
- VKSND huyện U M T;
- Cơ quan điều tra Công an huyện U M T;
- Nhà tạm giữ Công an huyện U M T;
- Trại tạm giam;
- Sở tư pháp;
- Bị cáo;
- Bị hại;
- Chi cục thi hành án dân sự huyện U M T;
- Lưu.

TM/HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

Nguyễn Tấn Lợi